

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ (B); địa chỉ trụ sở: Số A T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, chức vụ: Trưởng phòng quản lý rủi ro (*Giấy ủy quyền ngày 01/02/2024*).

* **Bị đơn:** Ông Trần Huy H và bà Trần Thị H1; cùng địa chỉ: Khu phố B, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện hợp pháp của ông Trần Huy H2: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1970; HKTT: Khu phố B, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*Giấy ủy quyền ngày 05/3/2024*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nội dung:* Bà Trần Thị H1 và ông Trần Huy H có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ vay theo 02 Hợp đồng tín dụng số 01/2016/5355012/HĐTD ngày 15/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 01/2017/5355012/HĐTD ngày 29/08/2017 giữa: bà Trần Thị H1 và ông Trần Huy H với Ngân hàng TMCP Đ – chi nhánh Q. Tổng số tiền tính đến ngày 19/3/2024 là **15.235.211** (Mười lăm triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn hai trăm mười một) đồng, bao gồm: Nợ gốc: 8.822.000 đồng (Hợp đồng tín dụng số 01/2016/ 5355012/HĐTD là 672.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số 01/2017/5355012/HĐTD là 7.150.000 đồng); tiền nợ lãi: 7.413.221 đồng (Hợp đồng tín dụng số 01/2016/ 5355012/HĐTD là 1.419.909 đồng; Hợp đồng tín dụng số 01/2017/5355012/ HĐTD là 5.993.312 đồng).

Thời hạn trả nợ như sau: Mỗi tháng trả nợ 1.000.000 đồng, trả vào ngày 10

hàng tháng cho đến khi trả hết toàn bộ số nợ. Trường hợp bà H1, ông H vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền còn nợ theo đúng quy định của pháp luật.

Bà Trần Thị H1 và ông Trần Huy H tiếp tục chịu lãi suất theo sự thỏa thuận tại 02 Hợp đồng tín dụng số 01/2016/5355012/HĐTD ngày 15/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 01/2017/5355012/HĐTD ngày 29/08/2017 kể từ ngày 20/3/2024 cho đến khi trả hết nợ tất toán hợp đồng.

2.2. *Về án phí:* Bà Trần Thị H1 thỏa thuận chịu 380.880 (Ba trăm tám mươi nghìn tám trăm tám mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 366.000 (Ba trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000126 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TP.Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương